

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ.	+ Có đặc tính, thông số kỹ thuật, phạm vi cung cấp, chủng loại, số lượng, chất lượng của hàng hóa hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu quy định tại chương V của E-HSMT. + Hàng hóa chào thầu nhà thầu phải cung cấp tài liệu kỹ thuật catalogue/tài liệu tương đương thể hiện các thông số kỹ thuật của nhà sản xuất. Thông số kỹ thuật trong catalogue/tài liệu tương đương phải phù hợp, logic với thông số kỹ thuật do nhà thầu đề xuất đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. (trường hợp thông số kỹ thuật không phải là tiếng Việt, nhà thầu phải có bản dịch sang tiếng Việt và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác của những nội dung trong bản dịch) + Cung cấp bảng so sánh Bảng Đáp ứng thông số kỹ thuật của hàng hoá chào thầu: mô tả chi tiết thông số kỹ thuật, xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V của E-HSMT và một bảng kê những điểm sai khác và ngoại lệ (nếu có) so với quy định tại Chương V của E-HSMT	Đạt

	Không đáp ứng các yêu cầu như trên	Không đạt
2. Tài liệu chứng minh hàng hóa đủ điều kiện lưu hành	Có giấy phép nhập khẩu hoặc số lưu hành theo quy định tại Mục 10.8 E-CDNT đối với hàng hóa yêu cầu tại chương V	Đạt
	Không có giấy phép nhập khẩu hoặc số lưu hành theo quy định tại Mục 10.8 E-CDNT đối với hàng hóa yêu cầu tại chương V	Không đạt
3. Nhà thầu có tài liệu chứng minh đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế	Đã được công nhận đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế	Đạt
	Chưa được công nhận đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế	Không đạt
4. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	Nhà thầu phải nêu giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế. Trong đó trình bày chi tiết từng bước thực hiện, bộ phận thực hiện từ khi ký kết hợp đồng cho tới khi nghiệm thu, bàn giao.	Đạt
	Nhà thầu không nêu đầy đủ giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hoặc có nêu nhưng không hợp lý, không hiệu quả kinh tế. Không trình bày chi tiết từng bước thực hiện, bộ phận thực hiện từ khi ký kết hợp đồng cho tới khi nghiệm thu, bàn giao	Không đạt
5. Cam kết của nhà thầu về việc thu hồi, đổi trả và cung cấp lại hàng hóa mới 100% theo đúng yêu cầu của E-HSMT.	Có cam kết đáp ứng yêu cầu, cụ thể: + Trường hợp tại thời điểm kiểm tra, hàng hóa không đạt yêu cầu về nhiệt độ bảo quản, hạn sử dụng, nhãn, quy cách bao gói hoặc kết quả thử nghiệm không đạt các thông số công bố;	Đạt

	+ Trong quá trình sử dụng (theo hạn sử dụng của vật tư, hàng hóa), trường hợp vật tư hàng hóa không đạt yêu cầu về chất lượng như nhà thầu cam kết trong E-HSDT + Thu hồi hàng hóa bị lỗi do nhà sản xuất hoặc bị lỗi do quá trình vận chuyển đến kho của Công an tỉnh Quảng Ngãi hoặc trong trường hợp đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không phải do lỗi của Chủ đầu tư.	
	Không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ nội dung theo yêu cầu	Không đạt
6. Thời gian sử dụng của vật tư tiêu hao, hàng hóa khi bàn giao.	Hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Hàng hóa bàn giao còn tối thiểu 18 tháng so với hạn sử dụng	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu như trên	Không đạt
7. Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường, Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	Cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý với điều kiện khí hậu Việt Nam.	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp không hoàn toàn thích ứng về địa lý với điều kiện khí hậu Việt Nam và đề xuất biện pháp giải quyết.	Không đạt
8. Tiến độ cung cấp hàng hóa	- Có Bảng tiến độ thể hiện cụ thể, chi tiết thời gian bắt đầu – kết thúc theo trình tự (Ví dụ: Đặt hàng, cung cấp, kiểm tra, giao hàng, nghiệm thu, bàn giao....) phải phù hợp với giải pháp kỹ thuật và thời gian thực hiện đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt

	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
9. Cam kết chất lượng và năm sản xuất hàng hóa	Cam kết cấp hàng mới 100%, chưa qua sử dụng và được sản xuất năm 2025 trở về sau. +Cam kết cung cấp Phiếu xuất xưởng đối với hàng hóa sản xuất trong nước; Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q) đối với các thiết bị nhập khẩu khi giao hàng	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	Không đạt
10. Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó từ năm 2022 đến thời điểm đóng thầu. (Tiêu chí này được đánh giá dựa trên thông tin công bố “ danh sách tổ chức, cá nhân vi phạm” tại hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (http://muasamcong.mpi.gov.vn/) hoặc các nguồn thông tin khác tính đến thời điểm đóng thầu	Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu. Không có tên trong danh sách tổ chức, cá nhân vi phạm tại hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc các nguồn thông tin khác tính đến thời điểm đóng thầu.	Đạt
	Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu. Có tên trong danh sách tổ chức, cá nhân vi phạm tại hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc các nguồn thông tin khác tính đến thời điểm đóng thầu.	Không đạt
Kết luận	Đạt tất cả các nội dung nêu trên	Đạt
	Không đạt bất kỳ từ 1 nội dung nào nêu trên	Không đạt